

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN NĂM 2024
VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DOANH NGHIỆP

I- THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên Công ty:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại/Fax:
4. Đại diện Công ty (Ông/Bà):Chức vụ:
5. Cán bộ phụ trách môi trường:..... Điện thoại:.....
6. Ngành nghề sản xuất/kinh doanh:
7. Tổng diện tích đất:..... m², trong đó:
 - Diện tích đất đã xây dựng:.....m²
 - Diện tích cây xanh:.....m², chiếm tỷ lệ:.....% tổng diện tích Công ty
8. Liệt kê các văn bản môi trường của Công ty đang có (số, ngày cấp, nơi cấp): *(Đính kèm bản photo)*
 - Giấy phép môi trường:
 -
 - Đăng ký môi trường:
 -
 - Văn bản xác nhận hoàn thành vận hành thử nghiệm công trình BVMT (nếu có):
 -
 - Giấy chứng nhận ISO 14001 (nếu có):
 -

II- THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Tổng số lao động:.....người
2. Công suất sản xuất/khối lượng sản phẩm của công ty năm 2024 và 2023:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
1				
2				
...				
...				

3. Nguyên vật liệu, hóa chất sử dụng để sản xuất năm 2024 và 2023 (nguyên liệu chính):

STT	Tên nguyên liệu/hóa chất dùng trong sản xuất	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
1				
2				
.....				
.....				

4. Số điện tiêu thụ:

- Năm 2024: kWh - Năm 2023: kWh

5. Tổng lượng nước cấp sử dụng (trung bình 3 tháng gần nhất):

- Năm 2024: m³/ngày - Năm 2023: m³/ngày

III- TÌNH HÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI CỦA CÔNG TY:

1. Tổng lượng nước thải từ dây chuyền sản xuất:

- Năm 2024..... m³/ngày - Năm 2023 m³/ngày

2. Tổng lượng nước thải từ sinh hoạt của công nhân viên:

- Năm 2024..... m³/ngày - Năm 2023 m³/ngày

3. Tổng lượng nước làm mát:

- Năm 2024..... m³/ngày - Năm 2023 m³/ngày

4. Mô tả các công trình xử lý nước thải:

- *Số lượng, vị trí, thể tích các hàm tự hoại:*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Mô tả hệ thống xử lý nước thải (công suất thiết kế sơ đồ công nghệ, thuyết minh quy trình xử lý):

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Những thay đổi của hệ thống xử lý nước thải so với năm trước (nếu có):

.....
.....
.....

5. Công ty có lắp hệ thống quan trắc nước thải tự động không?:

Có Thông số quan trắc là:..... Không

IV- TÌNH HÌNH XỬ LÝ KHÍ THẢI:

1. Nhiên liệu đốt của Công ty, gồm có:

- Dầu FO: Có: ; (lít hoặc tấn/tháng); Không
- Dầu DO: Có: ; (lít hoặc tấn/tháng); Không
- Gas: Có: ; (kg hoặc tấn/tháng); Không
- Than đá: Có: ; tấn/tháng; Không
- Trấu: Có: ; tấn/tháng; Không
- Củi: Có: ; tấn/tháng; Không
- Vỏ điều, dầu điều: Có: tấn/tháng; Không:

2. Mô tả các quy trình xử lý khí thải, xử lý bụi trong Công ty (công suất thiết kế, sơ đồ công nghệ, thuyết minh quy trình xử lý):

.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Những thay đổi của hệ thống xử lý khí thải so với năm trước (nếu có):

.....

.....

.....

.....

3. Công ty có lắp hệ thống quan trắc khí thải tự động không?:

Có Thông số quan trắc là:..... Không

V- TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN:

1. Thống kê chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH):

STT	Tên CTRSH	Khối lượng năm 2024 (tấn)	Khối lượng năm 2023 (tấn)	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTRSH
1				
2				
.....				
.....				
Tổng cộng				

2. Thống kê chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT):

STT	Nhóm CTCNTT	Khối lượng năm 2024 (kg)	Khối lượng năm 2023 (kg)	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTCNTT
1	Sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, nhiên liệu cho quá trình sản xuất (tại cơ sở)			
2	Tái sử dụng, tái chế để làm nguyên liệu, nhiên liệu cho ngành sản xuất khác (chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTCNTT)			
3	Chất thải phải xử lý			

3. Thống kê các loại chất thải nguy hại:

Tên chất thải	Mã CTNH	Khối lượng năm 2024 (kg)	Khối lượng năm 2023 (kg)	CTNH Phương pháp xử lý ⁽ⁱ⁾	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận (ghi tên tổ chức + mã số QLCTNH hoặc số giấy phép môi trường)
Tổng số lượng					

⁽ⁱ⁾ Ghi ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hoà); PT (Phân tách/chiết/loọc/kết tủa); OH (Oxy hoá); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiêu đốt); HR (Hoá rắn); CL (Cô lập/đóng kén); C (Chôn lấp); TR (Tẩy rửa); SC (Sơ chế); Khác (ghi rõ tên phương pháp).

4. Kế hoạch quản lý chất thải nguy hại trong kỳ báo cáo tới:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Đính kèm bản photo chứng từ thu gom chất thải nguy hại, biên bản giao nhận chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường)

VI- ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:

1. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường năm 2024 của Công ty *(Đính kèm bản photo)*

2. Báo cáo việc thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường:

- Các giải pháp phòng ngừa sự cố môi trường tại cơ sở năm 2024

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Thống kê sự cố môi trường xảy ra tại cơ sở trong năm 2024 và mô tả việc ứng phó và khắc phục:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

VII. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC CÁC YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN THANH TRA, KIỂM TRA VÀ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN (NẾU CÓ):

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Công ty cam kết những thông tin cung cấp trên đây hoàn toàn đúng với hoạt động thực tế .

Nhon Trạch, ngày tháng năm 2024
Đại diện Công ty
(Ký tên, đóng dấu)

Quý Công ty sau khi hoàn thành phiếu điều tra và các văn bản đính kèm xin gửi lại Công ty IDICO-URBIZ, đường Tôn Đức Thắng, KCN Nhon Trạch 1, xã Phước Thiện, Nhon Trạch, Đồng Nai (người nhận: anh. Đăng, phòng QLDA, ĐT/Zalo: 0903348159).
Trân trọng cảm ơn!